

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

| | 28/02 | 1 ngày | 1T | 3T | YTD |
|-------------------|----------|--------|-----|-----|-----|
| VNIndex (điểm, %) | 1,305.36 | (0.2) | 4.2 | 4.4 | 3.0 |
| GTGD (tỷ đồng) | 18,631 | | | | |
| VN30 (điểm, %) | 1,356.43 | (0.5) | 3.1 | 3.6 | 0.9 |

Các chỉ số

| | 28/02 | 1 ngày | 1T | 3T | YTD |
|------------------------|-------------|--------|--------|--------|--------|
| TPCP 1 năm (% dcb) | 2.11 | 0.27 | 2.22 | 9.25 | 2.24 |
| TPCP 3 năm (% dcb) | 2.25 | (3.36) | 1.55 | 12.27 | (0.52) |
| USD/VND (%) | 25,554.00 | 0.01 | (0.97) | (0.59) | (0.27) |
| JPY/VND (%) | 169.44 | 0.14 | (3.60) | (0.07) | (4.09) |
| EUR/VND (%) | 26,597.00 | (0.30) | (3.01) | 0.39 | (0.22) |
| CNY/VND (%) | 3,511.28 | 0.06 | (1.40) | (0.58) | (0.56) |
| | Phiên trước | 1 ngày | 1T | 3T | YTD |
| TPKB Mỹ 10 năm (% dcb) | 4.24 | 0.86 | (6.82) | 0.47 | (7.10) |
| WTI (USD/thùng, %) | 70.30 | 0.77 | (3.91) | 0.51 | (1.98) |
| Vàng (USD/oz, %) | 2,866.15 | 0.29 | 2.43 | 8.45 | 9.74 |

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

| Mua ròng | (Tỷ đồng) | Bán ròng | (Tỷ đồng) |
|----------|-----------|----------|-----------|
| HPG | 56.3 | FPT | (79.5) |
| PVD | 42.8 | VIX | (48.9) |
| TCB | 36.4 | CTD | (41.4) |
| NLG | 27.9 | SAB | (37.4) |
| E1VFN30 | 25.9 | LPB | (35.1) |

Giao dịch khối ngoại

| Mua ròng | (Tỷ đồng) | Bán ròng | (Tỷ đồng) |
|----------|-----------|----------|-----------|
| VPB | 47.4 | HPG | (115.8) |
| NLG | 45.0 | TPB | (102.1) |
| CTG | 36.3 | VHM | (99.4) |
| GVR | 25.8 | MSN | (76.5) |
| GEX | 25.4 | VCB | (60.5) |

Biến động theo ngành

| Top 5 ngành tăng | % | Top 5 ngành giảm | % |
|-------------------|-------|-------------------------------|-------|
| Tài nguyên Cơ bản | 10.71 | Viễn thông | (7.5) |
| Bất động sản | 2.23 | Điện, nước & xăng dầu khí đốt | (4.2) |
| Dịch vụ tài chính | 2.19 | Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | (2.7) |
| Ngân hàng | 2.12 | Công nghệ Thông tin | (2.0) |
| Ô tô và phụ tùng | 2.05 | Y tế | (0.8) |

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Khó ngoại bán ròng mạnh

Vĩ mô & Chiến lược

- Đồ thị trong ngày:** Xác nhận mẫu hình chữ nhật?

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

| | LNHĐ (Tỷ đồng) | LN ròng (Tỷ đồng) | Tăng EPS (% n/n) | PE (x) | PB (x) | EV/EBITDA (x) | ROE (%) |
|------|-------------------|----------------------|---------------------|-----------|-----------|------------------|------------|
| 2020 | 208,048 | 190,065 | 3.1 | 17.0 | 2.7 | 17.6 | 15.8 |
| 2021 | 304,752 | 254,730 | 34.9 | 15.7 | 2.7 | 13.8 | 17.3 |
| 2022 | 311,015 | 274,033 | 8.7 | 10.9 | 1.8 | 15.5 | 16.2 |
| 2023 | 355,937 | 279,612 | 15.1 | 11.7 | 1.7 | 14.6 | 14.5 |

Nguồn: KIS, Bloomberg

Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

| | 1Q24 | 2Q24 | 3Q24 | 4Q24 |
|-----------------------------|------------|------------|------------|----------|
| GDP (% n/n) | 5.7 | 6.9 | 7.4 | 7.6 |
| Cán cân thương mại (tỷ USD) | 8.1 | 4.2 | 8.9 | 4.0 |
| CPI (% n/n. TB) | 3.8 | 4.4 | 3.5 | 2.9 |
| Tín dụng (%) | 12.5 | 15.3 | 16.1 | 13.8 |
| USD/VND (tb) | 24,786.025 | 24,458.024 | 24,093.025 | 23,386.0 |
| GDP Mỹ (% n/n) | 1.6 | 1.9 | 2.8 | 2.5 |
| GDP Trung Quốc (% n/n) | 4.9 | 4.7 | 4.6 | 4.8 |

Nguồn: KIS, Bloomberg

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Khối ngoại bán ròng mạnh

Thị trường tiếp tục chứng kiến sự giằng co rõ rệt giữa bên mua và bên bán, khiến chỉ số chung chưa thể bứt phá khỏi vùng giá hiện tại. Dù vậy, vẫn có điểm sáng đến từ nhóm Bất động sản và Dầu khí, khi hai nhóm này thu hút được lực cầu nhiều nhất.

Kết phiên, VNIndex giảm 0.19% và đóng cửa ở ngưỡng 1,305 điểm. Trong khi đó, VN30Index giảm 0.53%, đóng cửa tại 1,356 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 775 triệu cổ phiếu/18,631 tỷ đồng, giảm 0.4%/tăng 1.4% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 985 tỷ đồng, ở các mã HPG, TPB và VHM với giá trị lần lượt là 115 tỷ đồng, 102 tỷ đồng và 99 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã VPB, NLG và CTG với giá trị lần lượt là 47 tỷ đồng, 45 tỷ đồng và 36 tỷ đồng.

Ngân hàng đóng cửa trong sắc đỏ, do LPB (-1.63%), TPB (-1.18%), MBB (-0.86%), VCB (-0.74%), HDB (-0.65%), TCB (-0.57%), SSB (-0.51%), SHB (-0.50%), ACB (-0.38%) và STB (-0.13%).

Cổ phiếu Chứng khoán ghi nhận giảm điểm, ở FTS (-1.46%), HCM (-1.27%), VCI (-0.95%), MBS (-0.67%), VIX (-0.43%) và VND (-0.37%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn chảy ra các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH (-2.08%), HPG (-1.58%), SAB (-1.34%), MSN (-1.02%), VJC (-0.93%), FPT (-0.71%), MWG (-0.51%) và BCM (-0.39%).

Ở hướng ngược lại, Bất động sản có tỷ suất sinh lời tốt, bao gồm NLG (+4.36%), VRE (+1.16%), SSH (+0.89%), VHM (+0.37%) và VIC (+0.37%).

Mặc dù có sự điều chỉnh nhưng lực cầu quanh vùng giá thấp hỗ trợ chỉ số giữ vững mốc 1,300 điểm. Bên cạnh đó, chỉ số vẫn nằm trên các đường trung bình động chủ đạo, cho thấy xu hướng tăng đang duy trì bền vững. Do vậy, nhà đầu tư có thể duy trì tỷ trọng cao trong danh mục cổ phiếu và chờ tín hiệu bứt phá mới từ thị trường.

Vĩ mô & Chiến lược

Đề thị trong ngày

Xác nhận mẫu hình chữ nhật?

► Diễn biến thị trường

Thị trường có tuần phục hồi thứ sáu liên tiếp với phiên bứt phá đầu tuần, vượt trên ngưỡng 1,300 điểm.

► Đề thị: Xác nhận mẫu hình chữ nhật?

Trong trung và dài hạn, chỉ số dao động trong một mẫu hình chữ nhật, với cận trên là ngưỡng 1,300 điểm và cận dưới là vùng 1,180-1,200 điểm, mục tiêu giá của mẫu hình là vùng 1,400-1,450 điểm. Chỉ số đã xuất hiện phiên bứt phá, xác nhận mẫu hình (vượt 1,300 điểm) vào đầu tuần trước.

Phiên bứt phá này có độ tin cậy tương đối cao khi khối lượng gia tăng trong phiên bứt phá, bên cạnh đó, khối lượng cũng tăng theo xu hướng phục hồi từ giữa tháng 01/2025.

Một điểm cần lưu ý là chỉ số đang hình thành giai đoạn tích lũy mới khi biến động trong một vùng biên độ hẹp sau khi xuất hiện phiên bứt phá. Tuy nhiên, điều này không ảnh hưởng quá nhiều đến xu hướng tăng đã hình thành.

→ Chỉ số VN-Index xuất hiện phiên bứt phá, xác nhận mẫu hình chữ nhật. Với mẫu hình này, xu hướng tăng có thể tiếp tục, với mục tiêu giá lên đến 1,400-1,450 điểm.

► Chiến lược đầu tư: Mở vị thế mua

Trong tình huống này, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở các vị thế nắm giữ cổ phiếu và tập trung vào nhóm dẫn dắt.

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

| Ngày GDKHQ | Ngày thực hiện | Mã | Sàn | Nội dung sự kiện | Tỷ lệ thực hiện | Giá trị |
|------------|----------------|-----|-------|------------------------------------|-----------------|---------|
| 03/03/2025 | 11/03/2025 | ASP | HOSE | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản | | |
| 03/03/2025 | | VCE | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | | VTL | HNX | Đại hội Cổ đông Bất thường | | |
| 03/03/2025 | | HAP | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | | MIG | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | | SDN | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | 20/03/2025 | SDN | HNX | Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp) | 5.00% | 500 |
| 03/03/2025 | | AGR | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | | NAP | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | 04/04/2025 | SFN | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 03/03/2025 | | DNL | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 14/03/2025 | USD | UPCOM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1440/cp) | 14.40% | 1,440 |
| 04/03/2025 | | PDV | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 09/04/2025 | TSC | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 10/04/2025 | S99 | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | | BMS | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 26/03/2025 | VNT | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 20/03/2025 | DAE | HNX | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp) | 12.00% | 1,200 |
| 04/03/2025 | 03/04/2025 | DAE | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 09/04/2025 | ORS | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | | PCH | | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 09/04/2025 | VC1 | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | | ING | | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 28/03/2025 | XMP | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | | POV | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | | PIS | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 29/04/2025 | CMC | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 25/04/2025 | HTE | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 04/03/2025 | 22/04/2025 | SGD | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | 14/04/2025 | HBD | UPCOM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp) | 13.00% | 1,300 |

| | | | | | | |
|------------|------------|-----|-------|---------------------------------------|--------|-------|
| 05/03/2025 | | HBD | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | 05/04/2025 | CAT | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | 28/03/2025 | DAN | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | 10/04/2025 | SHS | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | | TDP | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | 14/04/2025 | HPB | UPCOM | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp) | 15.00% | 1,500 |
| 05/03/2025 | | SGV | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | | HPB | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | | NAC | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 05/03/2025 | 03/04/2025 | V12 | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 06/03/2025 | ILB | HOSE | Phát hành cổ phiếu | 5.50% | |
| 06/03/2025 | 06/03/2025 | ILB | HOSE | Phát hành cổ phiếu | 50.40% | |
| 06/03/2025 | 15/04/2025 | MVC | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 01/04/2025 | CTG | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 11/04/2025 | CPI | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 04/04/2025 | VKC | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 01/04/2025 | SMA | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | | QHW | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 06/04/2025 | AAM | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 10/04/2025 | VIN | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | | SSG | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 18/04/2025 | BCB | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 15/04/2025 | FPT | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | | MAC | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 18/04/2025 | DVC | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 06/03/2025 | 11/04/2025 | PVB | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 25/04/2025 | STB | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 05/04/2025 | DNC | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 27/03/2025 | DNC | HNX | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp) | 15.00% | 1,500 |
| 07/03/2025 | | SZL | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | DHC | HOSE | Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp) | 10.00% | 1,000 |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | DWC | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | CEO | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | DHC | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |

| | | | | | | |
|------------|------------|----------|-------|---------------------------------------|--------|-------|
| 07/03/2025 | | CMN | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | HKT | HNX | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản | | |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | CFV | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | DMN | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 15/04/2025 | DVW | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | CLH | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | JVC | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | TDS | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 18/04/2025 | VBH | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 04/04/2025 | MGC | UPCOM | Đại hội Cổ đông Bất thường | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | VES | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 01/04/2025 | PDN | HOSE | Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp) | 20.00% | 2,000 |
| 07/03/2025 | | GIL | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 24/04/2025 | PDN | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 04/04/2025 | BID | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | ABR | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 12/04/2025 | NTL | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | APP | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 17/04/2025 | KMT | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | FUEVN100 | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | SZB | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | DC1 | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | LKW | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | LM3 | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | DAS | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | LDG | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | TPC | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | SAF | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 08/04/2025 | BBT | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 05/04/2025 | VGS | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | SAS | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | | DDB | | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 22/04/2025 | POB | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |
| 07/03/2025 | 17/04/2025 | PEG | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông | | |

| | | | | |
|------------|------------|-----|-------|----------------------|
| 07/03/2025 | 18/04/2025 | SSI | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | VCA | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | | DGT | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | EID | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 15/04/2025 | HMG | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 09/04/2025 | IJC | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 13/04/2025 | PTG | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 19/04/2025 | HCC | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 10/04/2025 | BSH | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 29/04/2025 | EIB | HOSE | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 12/04/2025 | BGW | UPCOM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 07/03/2025 | 11/04/2025 | WCS | HNX | Đại hội Đồng Cổ đông |

- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**
 - MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
 - Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
 - Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
 - CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.
- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**
 - Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
 - Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
 - Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.